

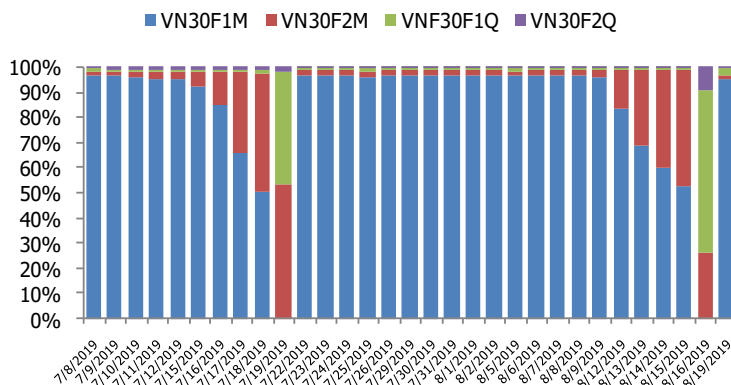
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	31	883.5	12.70
VN30F1910	17/10/2019	59	881.1	19.12
VN30F1912	19/12/2019	122	880.9	28.42
VN30F2003	19/03/2020	213	881.0	41.63

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường trong nước tiếp tục có phiên tăng thứ 4 liên tiếp vào phiên đầu tuần, tuy nhiên đà tăng đã bị hạn chế do thanh khoản sụt giảm, độ rộng thị trường phiên này ở mức trung tính. Khối ngoại đã cắt mạch bán ròng, chủ yếu thông qua giao dịch thỏa thuận VIC. Chốt phiên đầu tuần, chỉ số VN-Index tăng 1,03 điểm (+0,11%) lên 981,03 điểm, trong khi đó chỉ số VN30 lại sụt 0,66 điểm (-0,07%) còn 891,78 điểm. Độ rộng thị trường ở mức trung tính, toàn thị trường ghi nhận 142 mã tăng/147 mã giảm, ở rổ VN30 cũng có 13 mã tăng/12 mã giảm. Thanh khoản thị trường phiên này giảm mạnh về mức thấp nhất kể từ phiên ngày 03/07, giá trị khớp lệnh chỉ đạt 2.440 tỷ đồng so với mức 3.754 tỷ đồng của phiên ngày thứ 6 và mức bình quân 3.000 tỷ đồng của tuần trước. Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ đã trở lại mua ròng gần 920 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, nếu loại trừ giá trị giao dịch thỏa thuận VIC thì khối ngoại vẫn bán ròng hơn 50 tỷ đồng trong phiên đầu tuần.
- Thị trường phái sinh vẫn thể hiện thái độ thận trọng rất cao khi basis vẫn duy trì từ âm khá rộng từ 8-11 điểm. OI loanh quanh 12.000-13.000 hợp đồng cho thấy chiến lược đánh ngắn chiếm ưu thế. Điều này cũng dễ hiểu vì thị trường dao động giạt cục với biên độ rất rộng. Thị trường cơ sở vẫn chưa thể hiện sức mạnh cần thiết từ dòng tiền. Với sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu dẫn thì khả năng cao thị trường chưa đột phá được. Nhịp điều chỉnh ngắn có thể hấp dẫn dòng tiền hơn. Thị trường phái sinh tiếp tục canh Long trong các nhịp điều chỉnh
- Về kỹ thuật, VN30-Index giảm điểm và xuất hiện mẫu hình nến Doji trong phiên giao dịch ngày 19/08/2019. Điều này thể hiện tâm lý giằng co của nhà đầu tư. Chỉ số đang gặp kháng cự mạnh là vùng hội tụ của Fibo 50% và đỉnh cũ tháng 5, nên nhiều khả năng các nhịp rung lắc sẽ còn xuất hiện tại vùng này trong những phiên tới. Middle của Bollinger Bands sẽ đóng vai trò hỗ trợ cho VN30-Index nếu hiện tượng giảm điểm xuất hiện. Dòng tiền đột nhiên khựng lại cũng là điều đáng chú ý.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Basis hợp đồng VN30F1909 vẫn được duy trì -8,28 điểm. Do đó, chiến lược canh Long sẽ phù hợp hơn trong những phiên tới. Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với chỉ số VN30F1M tại 880-876-872 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 887-891-895 điểm.

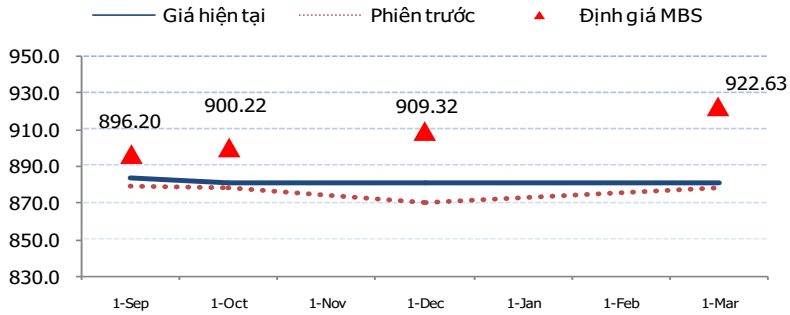
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chỉ số VN30F1909 vẫn đang dao động khó lường trong khung 870-890 điểm, do đó hoạt động nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

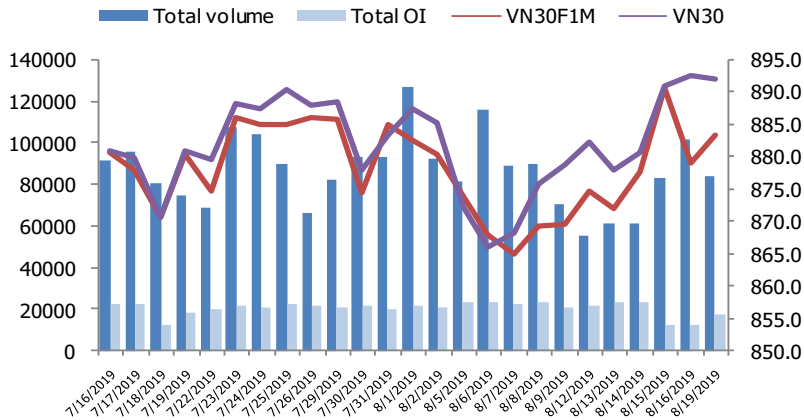
## ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	883.5	0.50	83,239	- 17.01	17231	0.42
VN30F1910	881.1	0.35	233	- 42.75	167	0.05
VN30F1912	880.9	1.25	97	- 61.20	389	-0.01
VN30F2003	881.0	-0.26	37	- 50.67	63	0.09
<b>Tổng</b>			<b>83,606</b>	<b>- 17.25</b>	<b>17,850</b>	<b>0.40</b>

## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



## NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đóng cửa phiên đầu tuần, chỉ số HẾT TL tháng 9 tăng 0,50% lên mức 883,50 điểm, chênh basis hiện đang là -8,94 điểm đã co lại 4,40 điểm so với cuối tuần trước. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 881,10 điểm (+0,35%); 880,90 điểm (+1,25%) và 881,00 điểm (-0,26%). Theo đó basis các hợp đồng này là -11,34 điểm; -11,54 điểm và -11,44 điểm.
- Thậm khoản phiên này giảm hơn 17% đạt tổng 83.606 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 9 là 83.239 hợp đồng (-17%). Giá trị giao dịch giảm tương ứng chỉ đạt xấp xỉ 7.401,6 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 896,20 điểm (cao hơn 12,70 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 900,22 điểm (+19,12 điểm), VN30F1912 là 909,32 điểm (+28,42 điểm) và VN30F2003 là 922,63 điểm (+41,63 điểm).

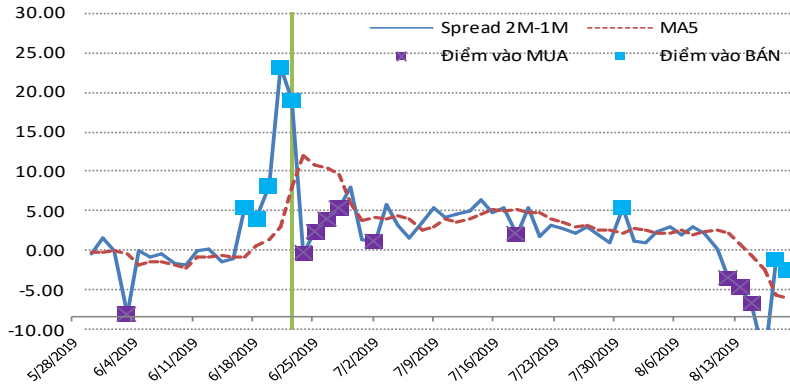
## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



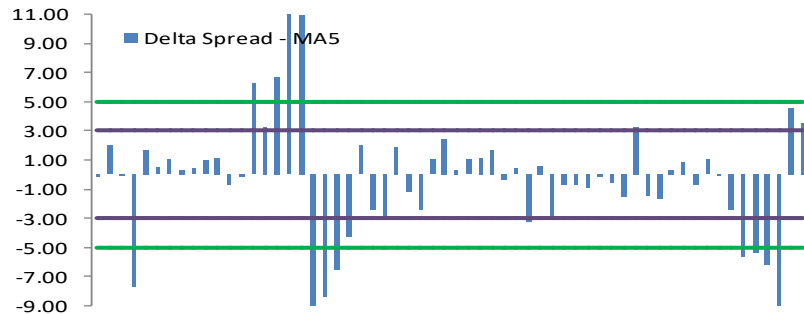
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.40	-1.10	-1.30	-5.92	3.52
VN30F1Q - VN30F1M	-2.60	-9.10	6.50	-7.18	4.58
VN30F1Q - VN30F2M	-0.20	-8.00	7.80	-1.26	1.06
VN30F2Q - VN30F1M	-2.50	-0.80	-1.70	-4.76	2.26
VN30F2Q - VN30F2M	-0.10	0.30	-0.40	1.16	-1.26
VN30F2Q - VN30F1Q	0.10	8.30	-8.20	2.42	-2.32

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



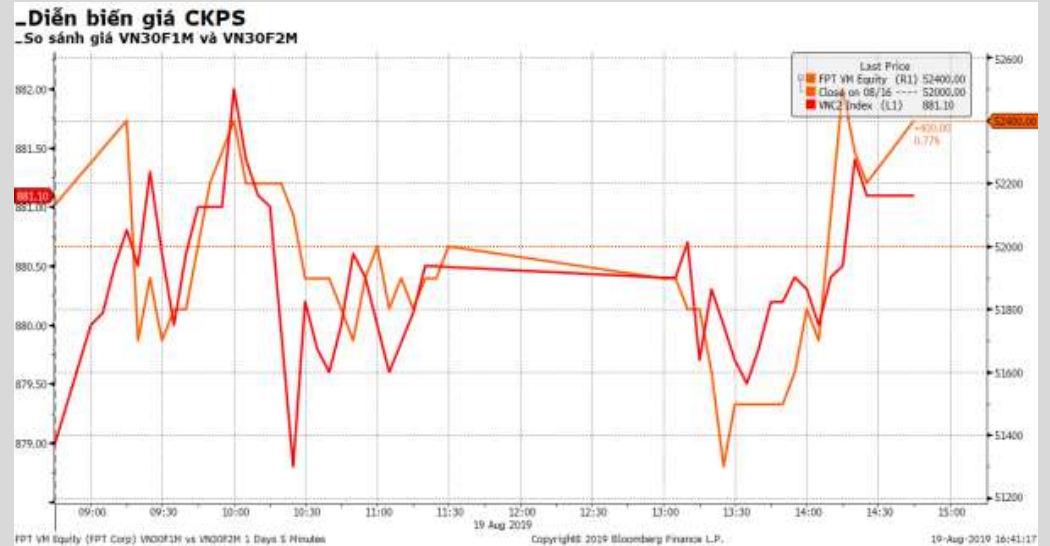
### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



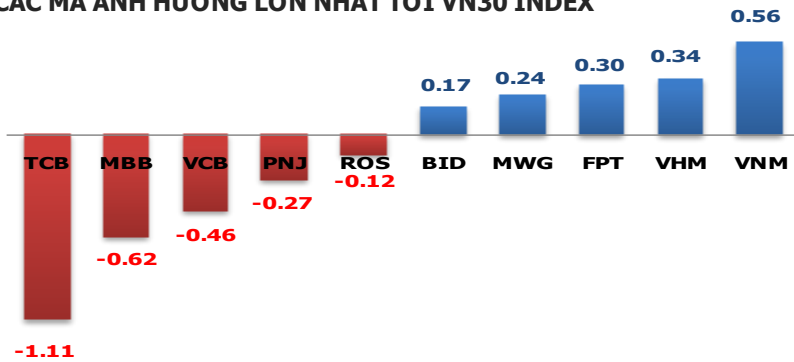
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến sự hồi phục của ¾ hợp đồng tương lai, giúp các hợp đồng này ghi nhận mức tăng từ 3,1 đến 10,9 điểm, giúp thu hẹp khoảng chênh lệch giá giữa các hợp đồng. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) giảm nhẹ 1,3 điểm xuống -2,4 điểm. Trái lại, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tăng 7,8 điểm lên mức -0,2 điểm. Trong khi đó, hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đang chênh lệch nhau 0,1 điểm.
- Điểm đáng chú ý hiện nay là cả 4 hợp đồng tương lai hiện đều thấp hơn từ 8 đến 10 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, do đó nhà đầu có thể kỳ vọng về khả năng hiệu chỉnh basis trong các phiên giao dịch tới. Tuy nhiên, hoạt động hiệu chỉnh basis này có khả năng cao sẽ không ảnh hưởng tới diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai bởi trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng có diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

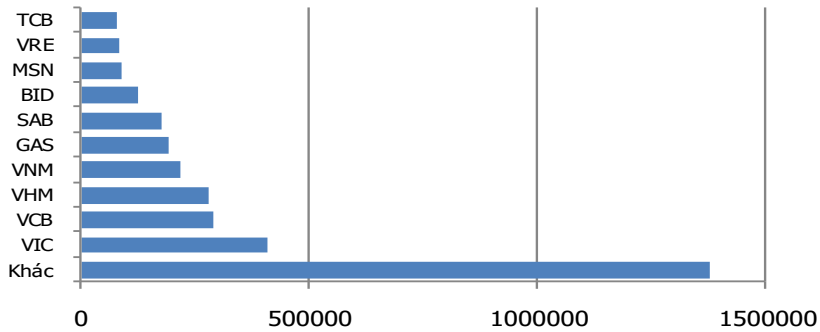
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



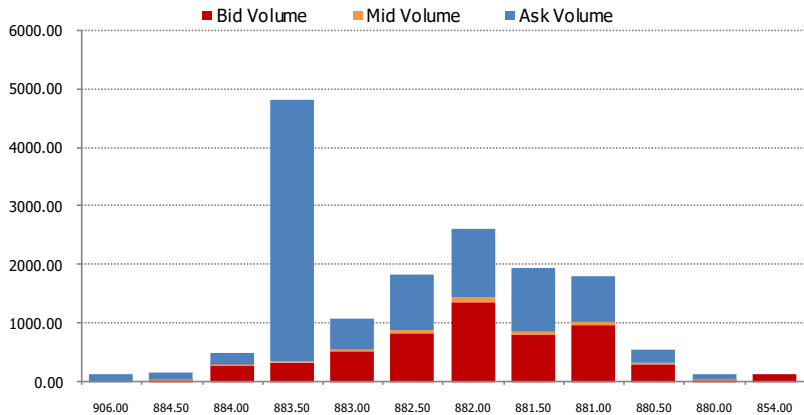
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp xu hướng hồi phục gần đây, thị trường tiếp tục tăng điểm ngay đầu phiên giao dịch. Dẫn dắt đà tăng thị trường là các Bluechips BVH, GAS, HPG, MSN, VHM, VJC, VRE, VNM... Trong khi đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn bị bán mạnh trong phiên cuối tuần trước như PNJ, FPT, MWG cũng dần hồi phục trở lại. Tuy nhiên, phiên giao dịch buổi chiều diễn ra với sự phân hóa mạnh. Độ rộng thị trường khá cân bằng khi có 289 mã tăng và 315 mã giảm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,66 điểm (-0,07%) xuống 891,78 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 39,31 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.484 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ đã trở lại mua ròng gần 920 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực mua tập trung vào VIC với hơn 8 triệu cổ phiếu, tương ứng 977 tỷ đồng và giao dịch chủ yếu diễn ra qua phương thức thỏa thuận. Nếu loại trừ giao dịch thỏa thuận thì khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 50 tỷ đồng.

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	981.03	0.11	16.55	9.91
Dow Jones	26,135.79	0.96	17.36	12.04
S&P 500	2,923.65	1.21	19.14	16.63
Nikkei 225	20,609.32	0.22	14.64	2.97
Shanghai	2,883.10	2.10	13.89	15.61
DAX	11,715.37	1.32	19.47	10.95
Vàng	1,497.57	0.11	-	16.77
Dầu WTI	56.06	- 0.27	-	23.45

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai – 19/08/2019</b>			
[EU] CPI T.7 (Final)	1.1%	1.1%	1.0%
[EU] Core CPI T.7 (Final)	0.9%	0.9%	0.9%
<b>Thứ Năm – 22/08/2019</b>			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.8 (Flash)	52.6	52.5	
[EU] PMI Công nghiệp Pháp T.8 (Flash)	49.7	49.5	
[EU] PMI Dịch vụ Đức T.8 (Flash)	54.5	54.1	
[EU] PMI Công nghiệp Đức T.8 (Flash)	43.2	43.1	
[EU] PMI Dịch vụ T.8 (Flash)	53.2	53.0	
[EU] PMI Công nghiệp T.8 (Flash)	46.5	46.3	
[Mỹ] Họp FOMC			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, khi thông tin về nỗ lực hỗ trợ tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc và Đức giúp xoa dịu mối lo bùng lên hồi tuần trước về một đợt giảm tốc mạnh của nền kinh tế toàn cầu. Chỉ số S&P 500 đến phiên đầu tuần đã hồi lại gần hết điểm số mất mát trong phiên thứ Tư tuần trước - thời điểm nhà đầu tư bán tháo cổ phiếu sau khi đường cong lợi suất giữa lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 2 năm và 10 năm đảo ngược, một dấu hiệu cho thấy nền kinh tế lớn nhất thế giới có thể rơi vào một cuộc suy thoái sau trong vòng 2 năm. Toàn bộ 11 nhóm cổ phiếu ngành chính của S&P 500 cùng chốt phiên trong trạng thái tăng. Trong đó, mức tăng mạnh nhất 2,1% thuộc về cổ phiếu năng lượng nhờ giá dầu thô đi lên. Lúc đóng cửa, Dow Jones tăng 0,96%, đạt 26.135,79 điểm; S&P 500 tăng 1,21%, đạt 2.923,65 điểm; Nasdaq tăng 1,35%, đạt 8.002,81 điểm.
- Chứng khoán Châu Âu cũng hồi phục tích cực khi chỉ số DAX của Đức tăng 1,32% lên 11.715 điểm; chỉ số FTSE 100 của Anh tăng 1,02% lên 7.189 điểm; chỉ số CAC 40 của Pháp tăng 1,34% lên 5.371 điểm. Chỉ số chung Châu Âu Stoxx 600 tăng 0,98% lên 372,50 điểm.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Độ rộng trong rổ VN30 rất cân bằng khi cả rổ có 13 mã tăng, 12 mã giảm và 05 mã đứng giá. Dẫn đầu về đà giảm trong rổ này là TCB và MBB ở mức tăng hơn 1,5%. Trong đó, với mức giảm 1,60%, TCB lấy đi 1,09 điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, áp lực chốt lời khi TCB tăng 4 phiên liên tiếp. Bên cạnh đó, thông tin TCB có Nghị quyết về việc triển khai phương án tăng vốn điều lên năm 2019 thông qua phát hành hơn 3,5 triệu cổ phiếu cho người lao động (chương trình ESOP). Đáng chú ý, số cổ phiếu bán cho người lao động lần này không bị hạn chế chuyển nhượng. Chính thông tin trên đã tác động tới diễn biến giá của TCB trong phiên hôm nay.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.88	124,900	0.64	0.64%	94.58	0.56	22.85	7.67
TCB	Banks	7.65	21,550	-1.60	1.86%	41.91	-1.11	8.87	1.40
VIC	Real Estate Investment & Services	8.05	121,900	-0.08	0.82%	25.84	-0.06	93.55	6.89
MSN	Financial Services	5.63	77,100	0.13	0.91%	22.45	0.07	16.97	2.97
HPG	General Industrials	5.97	23,050	0.00	1.53%	58.70	0.00	7.80	1.51
VPB	Banks	5.23	19,450	0.00	1.55%	20.41	0.00	6.51	1.25
VJC	Travel & Leisure	5.52	130,500	0.00	1.00%	94.10	0.00	13.25	5.04
VHM	Real Estate Investment & Services	4.64	84,200	0.84	0.96%	28.70	0.34	18.70	6.52
MBB	Banks	4.37	22,050	-1.56	2.49%	61.10	-0.62	6.86	1.38
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.30	117,900	0.51	3.04%	134.33	0.24	16.47	5.22
SAB	Beverages	3.05	276,500	0.18	1.34%	1.53	0.05	42.68	10.98
VCB	Banks	3.56	76,800	-1.41	2.35%	53.68	-0.46	16.24	3.73
STB	Banks	2.74	10,250	-0.49	1.96%	13.36	-0.12	8.51	0.73
HDB	Banks	2.83	26,350	-0.19	1.15%	16.44	-0.05	9.10	1.65
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.44	52,400	0.77	2.93%	147.91	0.30	12.05	2.67
NVL	Real Estate Investment & Services	3.61	62,100	0.49	1.14%	25.00	0.16	16.85	2.93
EIB	Banks	2.84	17,400	-0.29	2.62%	0.57	-0.07	43.07	1.40
VRE	General Retailers	2.43	35,300	0.43	0.71%	28.09	0.09	34.18	2.89
PNJ	General Retailers	2.36	84,900	-1.28	3.45%	83.04	-0.27	17.96	4.62
GAS	Oil & Gas Producers	1.52	101,800	0.89	1.49%	18.11	0.12	16.78	4.37
SSI	Financial Services	1.06	22,200	-0.22	2.50%	18.88	-0.02	11.12	1.20
CTG	Banks	0.95	20,500	0.00	1.46%	25.94	0.00	13.95	1.06
GMD	Industrial Transportation	1.19	28,500	0.00	2.86%	23.56	0.00	12.69	1.41
REE	Industrial Engineering	1.00	37,500	-0.13	2.59%	50.03	-0.01	7.13	1.22
ROS	Construction & Materials	0.68	25,700	-1.91	2.35%	322.66	-0.12	71.59	2.46
CTD	Construction & Materials	0.68	103,000	0.98	1.28%	2.82	0.06	7.65	0.98
SBT	Food Producers	0.66	16,100	0.63	1.90%	20.93	0.04	21.41	1.37
BID	Banks	0.98	36,700	1.94	1.93%	41.48	0.17	17.07	2.34
DPM	Chemicals	0.34	13,750	-0.36	2.55%	4.38	-0.01	10.66	0.68
BVH	Financial Services	0.85	77,700	0.78	1.43%	3.28	0.06	47.89	3.58

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		<b>GD thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b> 20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b> 10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b> 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	<b>Mức độ 1</b> Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b> Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b> Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>